

Bản án số: **03/2018/HS-ST**

Ngày: 02/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM SƠN - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân :

+ Ông Vũ Kim Mỹ.

+ Ông Vũ Xuân Dự.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Ninh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Sơn - tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Sơn -Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Anh Tuấn, kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Sơn - Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2017/HSST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Trần Văn P**, sinh năm 1968.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm 2, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Trần Thị T; có vợ: Hoàng Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự : không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2017 đến ngày 15/10/2017 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam chuyển sang biện pháp ngăn chặn bảo lãnh (Có mặt).

- Người bị hại:

Anh Phùng Văn Đ, sinh năm 1975 ; trú tại xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (đã chết);

- Người đại diện theo pháp luật của anh Đ gồm: Ông Phùng Thế Đ1, sinh năm 1954 (bố đẻ anh Đ) bà Trương Thị T, sinh năm 1954(mẹ đẻ anh Đ) chị Phạm Thị T, sinh năm 1982 (vợ anh Đ). Đều trú tại xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Do chị Phạm Thị T, sinh năm 1982; Trú tại xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình là người đại diện theo ủy quyền (đều vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phạm Thanh B, sinh năm 1962; trú tại xóm 2, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình(vắng mặt);

+ Anh Phùng Xuân Q, sinh năm 1987 ; trú tại xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Ng- ời làm chứng: bà Mai Thị N, chị Nguyễn Thị L, bà Tiêu Thị N, ông Trần Văn Đ2 (có mặt ông Đ2; vắng mặt bà N, chị L, bà N)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Chiều ngày 31/8/2017, Trần Văn P có bằng lái xe mô tô hạng A1 dùng xe ba bánh tự chế không đúng theo quy định để chở 06 tấm tôn xộp kích thước 2,2 x 1,1m và 01 tấm tôn một lớp kích thước 4,2 x 1,1m của cửa hàng vật liệu cơ khí B. Tấm tôn trên cùng dài nhất có chiều dài vượt thùng xe ở phía sau 2,6m không có bọc bảo vệ tấm tôn và cờ báo hiệu chở vượt quá giới hạn cho phép. Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày sau khi bốc tôn xong P điều khiển xe chuyển hướng quay đầu để đi từ xã Y về xã L, khi quay đầu xe phát hiện phía trước cách khoảng 20 - 25 mét có xe mô tô đang đi đến đối diện đúng phần đường của mình theo hướng xã L đi xã L nhưng P vẫn tiếp tục điều khiển xe quay đầu đã làm phần sau tấm tôn va chạm vào vùng cổ bên trái của anh Phùng Văn Đ là người đang điều khiển xe mô tô, làm anh Đ và xe mô tô bị đổ ra đường, hậu quả anh Phùng Văn Đ tử vong ngay tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng không đáng kể.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Phùng Văn Đ vùng cổ bên trái có một vết thương rách da nằm chéo đầu dưới trước sát đường giữa, sát trên hõm ức; đầu sau trên cách đường giữa 3cm, cách đường chân tóc gáy 4cm; vết có kích thước 17 x 7cm, bờ mép nhám nhở không đều, đáy vết hẹp, gọn và nông dần về hai đầu; vết có chiều từ trái qua phải, từ trên xuống dưới, từ trước về sau; qua vết thương thấy đứt cơ ức đòn chũm và cơ bậc thang bên trái, lộ xương cột sống cổ, lộ khí quản và chảy nhiều máu. Mổ tử thi bộc lộ vết thương vùng cổ trái; ngấm máu tổ chức dưới da, cơ vùng cổ bên trái, đứt cơ ức đòn chũm và cơ bậc thang bên trái, đứt rời động mạch cảnh chung bên trái, mẻ xương đốt sống và mỏm ngang bên trái đốt sống cổ C6, C7.

Bản giám định pháp y tử thi số 46/KLGD-PC54-PY ngày 08/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân tử vong của anh Phùng Văn Đ là do mất máu cấp do vết thương đứt động mạch cảnh chung bên trái.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 26/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Sơn truy tố bị cáo Trần Văn P về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 12 - 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24- 30 tháng kể từ ngày tuyên án; Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Trong các lời khai trước đây cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu trên. Bị cáo khai, khoảng 17 giờ ngày 31/8/2017 bị cáo điều khiển xe xích lô máy tự chế của gia đình là loại xe tự chế đầu kéo (người lái ngồi trước, thùng xe phía sau) để chở thuê tôn lợp nhà cho đại lý tôn vật liệu ở mặt đường quốc lộ 10 cũ thuộc xóm 2 xã Y, chở cho người mua ở xã L, vật liệu chở thuê gồm 01 tấm tôn dài 4,2m và 05 tấm tôn xấp dài khoảng trên 2m. Sau khi xếp 06 tấm tôn lên xe, do xe xích lô tự chế của bị cáo đậu mé nam đường, đầu xe quay hướng Lai Thành, do vậy bị cáo quay đầu xe dễ tay phải để quay đầu xe về hướng ngược lại về hướng xã Lưu Phương, khi quay đầu xe, lúc đầu xe của bị cáo đã ở phần đường bên phải của xe đi ngược chiều thì bị cáo nghe có tiếng va chạm ở phía sau, bị cáo ngoái đầu nhìn lại thấy một người thanh niên điều khiển xe mô tô phía sau hướng Lai Thành đi xã Yên Lộc đã bị đổ xe và người ngã ở ven đường phía nam, thấy vậy bị cáo chạy đến chỗ người thanh niên bị ngã tháo mũ bảo hiểm ra khỏi đầu thì thấy vết thương ở cổ bên trái đang bị chảy nhiều máu, bị cáo cùng một số người dân ở khu vực đó nâng người thanh niên đó dậy thì người đó đã bị chết nên không đưa đi cấp cứu nữa, sau đó bị cáo đến cơ quan công an đầu thú.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng là người đã chứng kiến sự việc ngay khi tai nạn xảy ra và là người đã tham gia cứu chữa người bị nạn xác định bị cáo chính là người đã lái xe xích lô máy tự chế gây ra tai nạn do phần đuôi miếng tôn trên xe bị cáo điều khiển va chạm cửa vào cổ người đi xe mô tô đi ngược chiều làm người đó bị tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua kết quả khám nghiệm tử thi thể hiện anh Phùng Văn Đ bị vết thương vùng cổ trái; tím máu tổ chức dưới da, cơ vùng cổ bên trái, đứt cơ ức đòn chũm và cơ bậc thang bên trái, đứt rời động mạch cảnh chung bên trái, mẻ xương đốt sống và mỏm ngang bên trái đốt sống cổ C6, C7; bản kết luận giám định pháp y tử thi số 46/KLGD-PC54-PY ngày 08/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân tử vong của anh Phùng Văn Đ là do mất máu cấp do vết thương đứt động mạch cảnh chung bên trái.

[2] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: với hành vi điều khiển xe ba bánh tự lắp ráp không được đăng ký và không được phép lưu hành chở theo hàng hóa là các tấm tôn dài qua giới hạn cho phép, không có bọc bảo vệ tấm tôn, không có cờ báo hiệu cảnh báo, vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ dẫn đến phần đuôi tấm tôn phía sau xe ba bánh cửa vào phần cổ anh Phùng Văn Đ khiến anh Đ bị thương và tử vong tại chỗ, bị cáo Trần Văn P đã phạm tội: " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nguy hiểm cho xã hội, với hành vi điều khiển xe xích lô ba bánh tự chế có dung tích xi lanh 108cm³ không được phép lưu hành, không có tính năng tác dụng như xe ba bánh hợp pháp và điều khiển xe không tuân thủ quy định, dẫn đến gây tai nạn làm chết người. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối

với bị cáo để giáo dục và cảnh tỉnh những người khác trong việc chấp hành pháp luật khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét: Bị cáo có là người đã được cấp giấy phép lái xe hạng A1, được phép điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh đến 175cm³, bản thân có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và phạm tội do lỗi vô ý, sau khi gây tai nạn bị cáo đã cố gắng khắc phục bằng việc trực tiếp tham gia và nhờ người khác cứu giúp người bị nạn, sau đó báo cáo sự việc với cơ quan Công an và đã cùng với gia đình bị hại lo việc tang lễ cho người bị hại, bồi thường đầy đủ thiệt hại cho gia đình nạn nhân, thể hiện thái độ tích cực của bị cáo trong việc khắc phục hậu quả, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã thường xuyên thăm nom, động viên gia đình bị hại để an ủi tinh thần cho gia đình nạn nhân thể hiện thái độ ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, là diện hộ nghèo, được chính quyền địa phương xác nhận nhưng bị cáo cũng đã hết sức tích cực bồi thường đầy đủ thiệt hại cho gia đình người bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

[4] Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý, không có tình tiết tăng nặng, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, do đó không cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo mà nên cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện giúp đỡ gia đình bị hại khắc phục hậu quả và sửa chữa lỗi lầm mà bị cáo đã gây ra, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và gia đình người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong cho nhau với số tiền đền bù là 155.000.000đ. Đến nay đại diện hợp pháp của người bị hại không có đề nghị gì thêm, vì vậy trách nhiệm dân sự đối với bị cáo không cần xem xét đến nữa.

[6] Về xử lý vật chứng : Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra công an huyện Kim Sơn đã trả chiếc xe mô tô người bị hại sử dụng có nhãn hiệu EI SUZUKI, số khung RLCNG4ADO CO 100768, số máyGA24C2WO1077 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Xuân Q (em trai của người bị hại), anh Q đã nhận lại xe và không có đề nghị gì. Đối với chiếc xe ba bánh tự chế, nhãn hiệu YONG XINH dung tích xilanh 108cm³ do bị cáo điều khiển gây tai nạn, đây là loại xe tự chế không có tính năng tác dụng như xe ba bánh hợp pháp, không được phép lưu hành vì vậy cần tịch thu cho tiêu hủy; Đối với 07 tấm tôn, trong đó có 06 tấm kích thước 2,1 x 1,2m và 01 tấm tôn kích thước 4,2 x 1,1m là những tấm tôn lợp nhà do bị cáo chở thuê của đại lý B cho khách hàng nhưng đến nay chủ đại lý là ông Phạm Thanh B không nhận lại vì vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng hoàn toàn hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 60 BLHS năm 1999. Xử phạt bị cáo Trần Văn P 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình theo dõi, quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án treo và thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; Căn cứ điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy chiếc xe ba bánh tự chế, nhãn hiệu YONG XINH dung tích xilanh 108cm³ đã thu giữ; tịch thu 07 tấm tôn đã thu giữ, trong đó có 06 tấm kích thước 2,1 x 1,2m và 01 tấm tôn kích thước 4,2 x 1,1m để hóa giá sung quỹ nhà nước.

Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người có quyền và nghĩa vụ thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ-ợc bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Huyện K;
- Chi cục THADS Huyện K;
- Công an Huyện K;
- UBND xã Y;
- Bị cáo, đại diện bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Mạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Mạnh